

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28- 7- 2017
V/v tranh chấp xác định con cho cha

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Dương Thị Hồng Liên
Ông Trần Xuân Văn
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tú Anh, thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2017/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 3 năm 2017 về việc “Tranh chấp xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/QĐST- HNGĐ ngày 30/6/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1947; địa chỉ cư trú: phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.
- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Liên H, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Thôn H, xã B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973; hộ khẩu: Ấp Hòa T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; địa chỉ cần báo: phường Long Thạch Mỹ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2017, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Thanh M trình bày:

Ông M và bà H quen biết nhau trong thời gian bà H ly thân với chồng và đang làm thủ tục xin ly hôn. Trong khoảng thời gian đó, bà H sinh cháu Nguyễn Thanh L, sinh ngày 12/10/2013 là con chung giữa ông M và bà H. Trong lúc

chưa làm xong thủ tục ly hôn nên bà H đăng ký khai sinh cháu L mang họ Nguyễn và khai cha đẻ của cháu L là ông Nguyễn Văn S. Nay bà H đã làm xong thủ tục ly hôn với ông Nguyễn Văn S vào ngày 22 tháng 01 năm 2016, ông M làm xét nghiệm ADN tại Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh với kết quả các mẫu đưa ra xét nghiệm có quan hệ huyết thống với xác suất 99,99999998% ông là cha đẻ của cháu L, khi giám định ADN cháu L chưa được đặt tên. Do đó, ông M làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Thanh L, sinh ngày 12/10/2013 là con đẻ của ông M.

Tại bản tự khai ngày 03/4/2017 và quá trình hòa giải tại Tòa án, bà Trần Thị Liên H trình bày: Bà H quen biết với ông M vào năm 2012. Trong thời gian sống ly thân với chồng và đang làm thủ tục ly hôn, bà H mang thai và sinh ra cháu Nguyễn Thanh L vào ngày 12/10/2013. Bà H đăng ký khai sinh cháu L mang họ Nguyễn là họ của ông S và khai sinh tên bố đẻ là Nguyễn Văn S. Năm 2016, bà H hoàn tất thủ tục ly hôn với ông S, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 21/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Hiện ông M đề nghị Tòa án xác định cháu L là con đẻ bà H đề nghị Tòa án trưng cầu giám định ADN để có căn cứ giải quyết yêu cầu của ông M theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai đề ngày 19/4/2017, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S trình bày: Ông S và bà H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau. Năm 2003, vì hoàn cảnh nên bà H cùng cháu Nguyễn Nam Ph, sinh ngày 16/7/1998 về ở tại thôn H, xã B, thành phố Đồng Hới sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó nên tình cảm phai nhạt. Năm 2013 bà H có tình cảm và sinh con chung với người khác nhưng khi đăng ký khai sinh vẫn lấy họ và nguyên quán của ông S. Năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã ra Quyết định số 21/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/01/2016 công nhận thuận tình ly hôn giữa bà H và ông S. Hiện ông M cho rằng ông là cha đẻ của cháu L, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để xác định cha đẻ cho cháu L.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, sau khi nhận đơn khởi kiện và các chứng cứ tài liệu kèm theo xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã thụ lý vụ án và phân công Thẩm phán giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Sau khi thụ lý, Thẩm phán đã ra thông báo thụ lý gửi cho các đương sự và Viện kiểm sát. Thẩm phán đã xác định đầy đủ và chính xác tư cách tham gia tố tụng của các đương sự có liên quan. Đồng thời yêu cầu đương sự giao nộp và tiến hành thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại các Điều 96, 97 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán cũng đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự theo đúng quy định tại Điều 208, 209, 210 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu trước khi mở phiên tòa đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại

Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 30/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử nhưng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới ra Quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thời gian mở lại phiên tòa đúng quy định tại Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của HĐXX và Thư ký phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Đối với nguyên đơn và bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bị đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, như đã cung cấp tài liệu chứng cứ có liên quan đến vụ án, viết bản tự khai.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, đã được Tòa án gửi các thông báo hợp lệ để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa để trình bày ý kiến của mình nhưng anh S không có mặt là chưa tuân thủ quy định của pháp luật, chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 89, khoản 3 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí các đương sự thoả thuận để ông M nộp, đề nghị Tòa án công nhận thoả thuận của đương sự trong việc nộp án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Bị đơn chị Trần Thị Liên H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[1.2]. Về việc vắng mặt của ông Nguyễn Văn S tại phiên tòa: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự và tổ chức các phiên hòa giải theo quy định của pháp luật, nhưng ông S đều vắng mặt, ông S chỉ gửi bản tự khai thể hiện ý kiến của mình về nội dung vụ án cho Tòa án biết. Việc ông S vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Tòa án đã sao gửi các văn bản trên cho ông S nhưng ông S không có ý kiến phản hồi cho Tòa án. Như vậy, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Ngày 20/6/2017, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/QĐST-HNGĐ và tổng đạt giấy triệu tập các bên đương sự đến tham gia phiên tòa. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông

Nguyễn Văn S nên Tòa án đã hoãn phiên tòa lần 1 và ấn định thời gian mở phiên tòa thứ hai vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 28/7/2017. Tại phiên tòa hôm nay ông S vắng mặt, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông S theo quy định của pháp luật, cũng phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[1.4]. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ trung cầu giám định ADN theo quy định của pháp luật nên vụ án thuộc trường hợp phải có Viện kiểm sát tham gia phiên tòa được quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới nghiên cứu và cử Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Trong khoảng thời gian vợ chồng bà H sống ly thân thì giữa ông M và bà H nảy sinh tình cảm và sinh ra cháu Nguyễn Thanh L vào ngày 12/10/2013. Thời điểm này bà H vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân với chồng là ông Nguyễn Văn S nên khi đăng ký khai sinh cho cháu mang họ Nguyễn và khai phần về cha đẻ của cháu là ông Nguyễn Văn S.

[2.1]. Bà H và ông S được Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang công nhận thuận tình ly hôn tại Quyết định số 21/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/01/2016. Trong nội dung về con chung của quyết định trên ghi rõ “Giao cháu Nguyễn Nam Ph, sinh ngày 16/7/1998 và Nguyễn Thanh L sinh ngày 12/10/2013 cho chị Trần Thị Liên H tiếp tục nuôi dưỡng”.

[2.2]. Khi khởi kiện ông Nguyễn Thanh M có xuất trình chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là kết quả xét nghiệm ADN kèm theo phiếu kết quả phân tích ADN của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế TP Hồ Chí Minh ngày 18/8/2014 với kết luận: “Nguyễn Thanh M có quan hệ huyết thống cha - con với trẻ chưa đặt tên với độ tin cậy 99,9999998%”. Thời điểm làm xét nghiệm này cháu L chưa được khai sinh. Tuy tài liệu chứng cứ là kết quả giám định của cơ quan chuyên môn có chức năng, nghiệp vụ về việc xác định quan hệ huyết thống nhưng kết quả không xác định rõ trẻ chưa đặt tên là ai nên chứng cứ chưa có tính thuyết phục.

[2.3]. Ngày 19/4/2017 ông M làm đơn yêu cầu Tòa án gửi mẫu cho cơ quan chuyên môn giám định ADN để xác định cháu Nguyễn Thanh L có phải là con đẻ của ông M không. Ngày 20/4/2017 Tòa án có công văn gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Tòa án, Viện kiểm sát tiến hành lấy mẫu giám định gồm mẫu tóc và mẫu niêm mạc miệng của ông Nguyễn Thanh M và cháu Nguyễn Thanh L. Ngày 28/4/2017 Tòa án đã ra Quyết định trung cầu giám định số 02/QĐ-TCGD. Tại bản Kết luận giám định số 308/C54C(Đ5) ngày 24/5/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng thuộc Viện Khoa học hình sự đã ghi rõ: “Ông Nguyễn Thanh M là cha đẻ của cháu Nguyễn Thanh L với xác suất 99,99%”.

[2.4]. Như vậy, với kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng thuộc Viện Khoa học hình sự đã có đủ căn cứ để xác định cháu L là con đẻ của ông M. Do đó, cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 88; Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M.

3. Về án phí: Tại phiên toà ông M bà H thoả thuận ông M phải chịu án phí, thoả thuận đó không trái quy định của pháp luật nên buộc ông M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí ông đã nộp trước đây.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88; Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình; áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh M.

2. Tuyên bố cháu Nguyễn Thanh L, sinh ngày 12/10/2013 là con đẻ của ông Nguyễn Thanh M, sinh ngày 10/5/1947.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thanh M phải chịu án phí 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002272 ngày 12/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Ông M đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Sáu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà án tổng đạt bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi ông Sáu cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- THADS TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc